

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 39/2021/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 17 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 09/2021/TLST-HNGĐ

ngày 11 tháng 01 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Đỗ Hải D**, sinh năm 1984

Trú tại: số 23/29 thôn P, xã H, huyện Đ, Lâm Đồng.

- Bị đơn: Bà **Bùi Thị X**, sinh năm 1984.

Trú tại: số 23/29 thôn P, xã H, huyện Đ, Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55 và Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông **Đỗ Hải D** và bà **Bùi Thị X**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thoả thuận về việc thuận tình ly hôn giữa ông **Đỗ Hải D** và bà **Bùi Thị X**.

- Về con chung: Hai bên thống nhất giao các con chung tên **Đỗ Bùi Phương A**, sinh ngày 26/7/2011, **Đỗ Bùi Phương N**, sinh ngày 05/12/2012, **Đỗ Bùi An K**, sinh ngày 03/12/2016 cho bà **Bùi Thị X** trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ

tuổi thành niên. Bà Bùi Thị X không yêu cầu ông Đỗ Hải D phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; quyền yêu cầu, thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về án phí: Ông Đỗ Hải D nhận chịu 150.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đồng đã tạm nộp theo biên lai thu số AA/2017/0000969 ngày 11 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ. Hoàn trả cho ông Đỗ Hải D 150.000đồng tiền án phí còn thừa.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã H;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Thị Thanh Vũ